

KẾ HOẠCH BÀI DẠY THÊM NGỮ VĂN 8 (NĂM HỌC 2023 -2024)

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Lớp dạy:

BÀI 6 - CHỦ ĐỀ 6: CHÂN DUNG CUỘC SỐNG

Tiết 76,77,78,79,80

LUYỆN ĐỀ ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

TRUYỆN NGẮN HIỆN ĐẠI

A. MỤC TIÊU

I. Năng lực

- Năng lực chung: Tự học; hợp tác giải quyết vấn đề, trình bày trước đám đông.
- Năng lực riêng biệt:
 - Năng lực nhận biết các đặc điểm của văn bản truyện ngắn hiện đại. (thể loại, đề tài, nội dung, nghệ thuật, ngôn ngữ;...);
 - Năng lực đọc hiểu các văn bản truyện ngắn hiện đại ngoài SGK.
 - Năng lực cảm thụ văn học.

II. Phẩm chất

- Bồi đắp lòng yêu nước, tinh thần trách nhiệm trong mỗi con người.
- Hoàn thiện nhân cách, hướng đến lối sống tích cực.
- Có ý thức ôn tập một cách nghiêm túc.

B. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Kế hoạch bài dạy;
- Phiếu bài tập.

2. Chuẩn bị của học sinh: SGK, vở ghi, đồ dùng học tập.

C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Kiểm tra kiến thức cũ: Xen kẽ trong giờ.

2. Tiến hành ôn tập.

HOẠT ĐỘNG 1: Củng cố tri thức về thể loại truyện ngắn hiện đại

1. Mục tiêu: Giúp HS ôn tập, nắm chắc các đơn vị kiến thức của thể loại văn bản truyện ngắn hiện đại.

2. Nội dung hoạt động: Vận dụng các phương pháp đàm thoại gợi mở, hoạt động nhóm để ôn tập.

3. Sản phẩm: Câu trả lời cá nhân hoặc sản phẩm nhóm.

4. Tổ chức thực hiện hoạt động.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	SẢN PHẨM DỰ KIẾN
❖ Mục tiêu 1: Củng cố tri thức nền	I. Tri thức nền cần ghi nhớ:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY THÊM NGỮ VĂN 8 (NĂM HỌC 2023 -2024)

về văn bản truyện ngắn hiện đại.

- Nhận biết được một số chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm văn học.

- Nhận biết và phân tích được cốt truyện.

- Biết cách đọc hiểu văn bản truyện ngắn hiện đại.

❖ Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV phát vấn câu hỏi, yc hs trả lời:

+ Chủ đề của bài học và thể loại chính của các văn bản đọc hiểu?

+ Kể tên các văn bản được học trong chủ đề?

+ Dựa vào các tri thức đã học, em hãy cho biết để tìm hiểu một văn truyện ngắn hiện đại chúng ta cần quan tâm những yếu tố nào?

- GV chuyển giao nhiệm vụ: *hoàn thành bảng kiểm theo mẫu.*

CÁC YẾU TỐ	ĐẶC ĐIỂM CHÍNH
1.Cốt truyện đơn tuyến	
2. Cốt truyện đa tuyến	

HS tiếp nhận nhiệm vụ

Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ

- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- HS trình bày sản phẩm thảo luận

1- Chủ đề bài học: Chân dung cuộc sống.

2- Thể loại chính của các văn bản: 2 tp truyện ngắn + 1 tp thơ kết nối chủ đề.

3- Các văn bản được học:

+ Mắt sói (Đa-ni-en Pen-nắc)

+ Lặng lẽ Sa Pa (Nguyễn Thành Long).

+ Bếp lửa (Bằng Việt)

-> Thể loại VB đọc chính:

TRUYỆN NGẮN HIỆN ĐẠI

1. Khái niệm truyện ngắn:

Truyện ngắn là hình thức tự sự cỡ nhỏ, thường được viết bằng văn xuôi.

2. Đặc trưng về nội dung và hình thức của truyện ngắn

2.1. Cốt truyện

– Cốt truyện: là hệ thống sự kiện (biến cố) xảy ra trong đời sống của nhân vật.

-Truyện ngắn thường chỉ tập trung vào một vài biến cố, mặt nào đó của đời sống, các sự kiện tập trung trong một không gian, thời gian nhất định, nói như nhà văn Nguyễn Kiên: *Truyện ngắn thường chỉ phản ánh một khoảnh khắc, một mẫu nhỏ nào đó của cuộc sống.*

– Cốt truyện đóng vai trò rất quan trọng trong truyện ngắn: *Một truyện ngắn hay phải có một cốt truyện kì lạ, hay nói cách khác nghệ thuật truyện ngắn đồng nghĩa với nghệ thuật sáng tạo cốt truyện(Gót).*

❖ Cốt truyện đơn tuyến

- Chỉ có một mạch sự kiện

- Sự kiện đơn giản.

KẾ HOẠCH BÀI DẠY THÊM NGỮ VĂN 8 (NĂM HỌC 2023 -2024)

<p>- GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.</p> <p>TÚM LẠI LÀ RẤT LẼNG NHẼNG. NẶNG VỀ LÍ LUẬN VĂN HỌC. NHƯNG NHẸ LÀ LẶN NỘI BƠI CHÌM.</p> <p>❖ Mục tiêu 2: Củng cố phương pháp đọc hiểu một tác phẩm truyện ngắn hiện đại.</p> <p>- Vận dụng được kỹ năng đọc hiểu để phát hiện ra chi tiết tiêu biểu và cảm nhận được cái hay của tác phẩm văn học.</p> <p>❖ Tổ chức thực hiện:</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV phát phiếu bài tập.</p> <p>- HS tiếp nhận nhiệm vụ.</p> <p>Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- HS tiến hành làm phiếu bài tập theo hướng dẫn của GV.</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>- HS trình bày sản phẩm.</p> <p>- GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p>	<p>❖ Cốt truyện đa tuyến</p> <p>- Tồn tại ít nhất hai mạch sự kiện.</p> <p>- Hệ thống sự kiện phức tạp, chồng chéo gắn với số phận các nhân vật chính.</p> <p>2.2 Tình huống truyện</p> <p>Mỗi tác phẩm truyện ngắn sẽ được xây dựng dựa trên một tình huống truyện nhất định. Tình huống truyện là sự việc chính hoặc hoàn cảnh bộc lộ được đặc điểm của nhân vật hoặc ý đồ của tác giả.</p> <p>- Tình huống truyện là hoàn cảnh chứa xung đột được nhà văn tạo lập để triển khai cốt truyện. Tình huống truyện xét đến cùng là những sự kiện đặc biệt của đời sống trong đó chứa đựng những diễn biến, mâu thuẫn được nhà văn triệt để khai thác làm bật lên ý đồ nghệ thuật của mình. Trong truyện ngắn tình huống là “cái tình thế xảy ra truyện” để diễn tả “một khoảnh khắc mà trong đó sự sống hiện ra rất đậm đặc”, là cái khoảnh khắc chứa đựng cả một đời người” (Nguyễn Minh Châu).</p> <p>- Các loại tình huống: tình huống hành động (hướng tới hành động có tính chất bước ngoặt của nhân vật); tình huống tâm lí (chủ yếu tác động đến tâm tư, tình cảm nhân vật hơn là đẩy họ vào tình thế phải lựa chọn hay quyết định những hành động thích ứng); tình huống nhận thức (mang đến nhận thức cho nhân vật, chủ yếu cắt nghĩa giây phút giác ngộ chân lí của nhân vật)</p> <p>- Tình huống truyện là cơ sở để cốt truyện phát triển một cách tự nhiên, hợp lí; góp phần thể hiện tư tưởng, tính cách của nhân vật, thể hiện chủ đề của tác</p>
--	---

KẾ HOẠCH BÀI DẠY THÊM NGỮ VĂN 8 (NĂM HỌC 2023 -2024)

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.
- Đánh giá, động viên tinh thần hoạt động của HS.

BÀI TẬP HÌNH THÀNH KĨ NĂNG ĐỌC HIỂU CHI TIẾT MỘT TÁC PHẨM TRUYỆN NGẮN.

BÀI 1

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

Quê hương thứ nhất của chị ở đất Hưng Yên, quê hương thứ hai của chị ở nông trường Hồng Cúm, hạnh phúc mà chị đã mất đi từ bảy, tám năm trước nay ai ngờ chị lại tìm thấy ở một nơi mà chiến tranh đã xảy ác liệt nhất. Ở đây, trong những buổi lễ cưới, người ta tặng nhau một quả mìn nhảy đã tháo kíp làm giá bút, một quả đạn cối đã tiện đầu, quét lượt sơn trắng làm bình hoa, một ống thuốc mỗi của quả bom tẩn để đựng giấy giá thú, giấy khai sinh cho các cháu sau này và những cái võng nhỏ của trẻ con tét bằng ruột dây dù rất óng. Sự sống nảy sinh từ cái chết, hạnh phúc hiện hình từ trong những hi sinh gian khổ, ở đời này không có con đường cùng, chỉ có những ranh giới, điều cốt yếu là phải có sức mạnh để bước qua ranh giới ấy.

(Nguyễn Khải, Mùa lạc, Dẫn theo Truyện ngắn Nguyễn Khải, NXB Văn học 2013)
Câu 1. Chỉ ra các phương thức biểu đạt được sử dụng kết hợp trong đoạn văn bản trên.

phẩm. (gv nói thêm để hs được khắc sâu, mở rộng kiến thức).

2.3. Kết cấu

– Kết cấu là cách tổ chức tác phẩm: thể hiện ở phần mở đầu, kết thúc; sự lựa chọn, sắp xếp các chi tiết đời sống, sắp xếp các chương đoạn...

2.4. Nhân vật

- Nhân vật là một yếu tố rất quan trọng trong truyện ngắn bởi không có câu chuyện nào được xây dựng mà không có nhân vật.

-Truyện ngắn hiện đại thường chú ý diễn biến nội tâm, tính cách đậm nét; tâm lí phù hợp với cá tính, lứa tuổi, giới tính...Truyện ngắn thường miêu tả tâm lí nhân vật qua bút pháp ngoại hiện (miêu tả qua hành vi, biểu hiện bên ngoài, qua đối thoại); bút pháp trực tiếp (diễn tả, phân tích tâm lí nhân vật bằng trần thuật theo điểm nhìn của nhân vật, sử dụng thủ pháp độc thoại nội tâm...)

– Qua nhân vật nhà văn thường thể hiện những tư tưởng, tình cảm, quan niệm về cuộc đời.

❖ Các phương diện chính để phân tích nhân vật:

Xuất thân/Lai lịch.

Ngoại hình.

Ngôn ngữ, cử chỉ, hành động.

Tính cách, phẩm chất.

Nghệ thuật xây dựng nhân vật.

=> Vai trò của nhân vật trong việc thể hiện chủ đề của tác phẩm.

3. Chi tiết

KẾ HOẠCH BÀI DẠY THÊM NGỮ VĂN 8 (NĂM HỌC 2023 -2024)

Câu 2. Nhà văn đã kể gì về nhân vật chị trong đoạn trích ?

Câu 3. Em hiểu gì về cuộc sống và con người thời đó qua câu văn: **“Ở đây, trong những buổi lễ cưới, người ta tặng nhau một quả mìn nhảy đã tháo kíp làm giá bút, một quả đạn cối đã tiện đầu, quét lượt sơn trắng làm bình hoa, một ống thuốc mồi của quả bom tấn để đựng giấy giá thú, giấy khai sinh cho các cháu sau này và những cái vông nhỏ của trẻ con tết bằng ruột dây dù rất óng”**

Câu 4. *Ở đời này không có con đường cùng, chỉ có những ranh giới, điều cốt yếu là phải có sức mạnh để bước qua ranh giới ấy.*

Em hiểu như thế nào về câu nói trên của nhà văn Nguyễn Khải?

Gợi ý đáp án:

Câu 1:

Phương thức biểu đạt được sử dụng kết hợp là: tự sự, miêu tả, biểu cảm.

Câu 2:

+ Chị có 2 quê hương: Hưng Yên và Hồng Cúm.

+ Chị từng có quá khứ bất hạnh, khổ đau và đã tìm được hạnh phúc trong hiện tại.

Câu 3:

+ Cuộc sống thời hậu chiến: gian khổ, thiếu thốn.

+ Con người vẫn biết vươn lên, vượt qua những khó khăn gian khổ để tìm được niềm vui và hạnh phúc trong cuộc sống.

Câu 4: có thể thể hiện ý hiểu cá nhân của HS bằng gợi ý sau

– Câu nói khẳng định: trong cuộc sống con người cần có ý chí, nghị lực để vượt qua gian khổ; hạnh phúc sẽ đến nếu con người biết vươn lên.

– Thái độ sống sẽ giúp mỗi người vượt qua hoàn cảnh của mình, phê phán lối

– Chi tiết là những tiểu tiết của tác phẩm có thể là về phong cảnh, môi trường, chân dung, cử chỉ, phản ứng nội tâm, hành vi, lời nói...

– Chi tiết nghệ thuật đóng vai trò quan trọng trong truyện ngắn yếu tố có ý nghĩa quan trọng bậc nhất của truyện ngắn là chi tiết có dung lượng lớn (Lí luận văn học). Không chỉ mang giá trị tạo hình, chi tiết còn mang sức khái quát lớn tô đậm tính cách nhân vật, thể hiện điểm nhìn, nghệ thuật kể chuyện của tác giả... tạo ra những tầng nghĩa sâu xa cho tác phẩm. Chi tiết cô đúc là bởi đây là những yếu tố nhỏ trong tác phẩm nhưng lại mang sức chứa lớn về tư tưởng và cảm xúc. Những chi tiết đặc sắc, độc đáo thường làm nên những truyện ngắn có giá trị, hấp dẫn. Chi tiết nhỏ làm nên nhà văn lớn.

– Để có được những chi tiết nghệ thuật hay nhà văn phải có sự tìm tòi, sáng tạo, phải có vốn sống thực tế phong phú.

4. Điểm nhìn và giọng điệu trần thuật:

✓ Điểm nhìn

– Điểm nhìn văn bản là phương thức phát ngôn, trình bày, miêu tả phù hợp với cách nhìn, cách cảm thụ thế giới của tác giả, chỉ vị trí để quan sát, cảm nhận, đánh giá.

– Các loại điểm nhìn: điểm nhìn của người trần thuật (điểm nhìn bên ngoài) và của nhân vật (theo cá tính, địa vị tâm lí nhân vật); điểm nhìn không gian- thời gian (là vị trí của chủ thể trong không gian và thời gian, thể hiện ở phương hướng nhìn, khoảng cách nhìn, đặc điểm của khách thể được nhìn)